

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÓN

TỔ LỊCH SỬ ĐỊA LÝ

MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ 6 (Từ ngày 26/02/2024 đến ngày 02/3/2024)

TUẦN 23

TIẾT 67

BÀI 16: CHÍNH SÁCH CAI TRỊ CỦA CÁC TRIỀU ĐẠI PHONG KIẾN PHƯƠNG BẮC VÀ SỰ CHUYỂN BIẾN CỦA VIỆT NAM THỜI KÌ BẮC THUỘC (tiếp theo) (4 tiết)

A. LÝ THUYẾT: (đã học ở tuần 21)

B. VÍ DỤ:

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG:

Câu 1: Dưới thời thuộc Đường, chức quan đứng đầu An Nam đô hộ phủ được gọi là gì?

A. Thái Thú. B. Bò Chính. C. Tiết độ sứ. D. Tể tướng.

Câu 2: Dưới thời Bắc thuộc, nghề thủ công mới xuất hiện ở nước Việt Nam là?

A. làm thủy tinh. B. đúc đồng. C. rèn sắt. D. làm đồ gốm.

Câu 3: Lực lượng xã hội nào mới xuất hiện ở Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

A. Địa chủ người Hán. B. Nông dân công xã.

C. Quý tộc (Lạc hầu, Lạc tướng...).

D. Nô tì.

Câu 4: Sau khi chiếm được Âu Lạc, nhà Hán đã?

A. chia Âu Lạc thành 2 quận: Giao Chỉ và Cửu Chân.

B. thiết lập An Nam đô hộ phủ do tiết độ sứ người Hán đứng đầu.

C. chia Âu Lạc thành 3 quận: Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam.

D. tăng cường kiểm soát, cử quan lại người Hán cai trị đến cấp xã.

Câu 5: Sau khởi nghĩa Hai Bà Trưng, chính quyền đô hộ phương Bắc đã áp đặt chính quyền cai trị đến tận cấp?

A. xã. B. châu. C. quận. D. huyện.

Câu 6: Năm 679, nhà Đường đổi Giao Châu thành?

A. An Nam đô hộ phủ. B. An Đông đô hộ phủ

C. An Tây đô hộ phủ. D. An Bắc đô hộ phủ.

Câu 7: Mâu thuẫn bao trùm xã hội nước ta thời kì Bắc thuộc là mâu thuẫn giữa?

A. nô tì với địa chủ, hào trưởng.

B. nông dân lệ thuộc với hào trưởng.

C. nô tì với quan lại đô hộ phương Bắc.

D. nhân dân Việt Nam với chính quyền đô hộ.

Câu 8: Đặc điểm nổi bật của tình hình nước Việt Nam từ năm 179 TCN đến thế kỉ X là gì?

- A. Bị các triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ.
- B. Sự hình thành và phát triển của nhà nước Âu Lạc.
- C. Quá trình mở rộng lãnh thổ về phía Nam của người Việt.
- D. Chế độ phong kiến Việt Nam được hình thành và phát triển.

Câu 9: Các triều đại phong kiến phương Bắc bắt người Việt phải thay đổi phong tục theo người Hán nhằm mục đích gì?

- A. Khai hóa văn minh cho người Việt.
- B. Giúp người Việt được mở mang tri thức.
- C. Nô dịch, đồng hóa dân tộc Việt về văn hóa.
- D. Bảo tồn và phát triển tinh hoa văn hóa phương Đông.

Câu 10: Ý nào không phản ánh đúng những chính sách về văn hóa - xã hội của chính quyền phong kiến phương Bắc đối với người Việt thời Bắc thuộc?

- A. Truyền bá Nho giáo vào Việt Nam.
- B. Bảo tồn văn hóa truyền thống của người Việt.
- C. Bắt nhân dân ta theo phong tục của người Hán.
- D. Đưa người Hán vào nước ta ở lẫn với người Việt.

Câu 11: Nội dung nào không phản ánh đúng chuyển biến của nông nghiệp nước Việt Nam thời Bắc thuộc?

- A. Sử dụng phổ biến công cụ bằng sắt, sức kéo của trâu bò.
- B. Biết áp dụng các phương pháp, kĩ thuật mới.
- C. Năng suất tăng lao động hơn trước.
- D. Hoạt động trao đổi, buôn bán được mở rộng.

Câu 12: Ý nào sau đây không phản ánh đúng chuyển biến của nền kinh tế Việt Nam thời kì Bắc thuộc?

- A. Hoạt động trao đổi, buôn bán được mở rộng.
- B. Biết áp dụng các kĩ thuật canh tác mới.
- C. Xuất hiện các ngành nghề thủ công mới.
- D. Phát triển quan hệ buôn bán với các nước phương Tây.

Câu 13: Điều không phải chính sách bóc lột về kinh tế các triều đại phong kiến phương Bắc áp dụng ở Việt Nam trong thời Bắc thuộc?

- A. Áp dụng chế độ tô thuế nặng nề.
- B. Bắt người Việt cống nạp sản vật.
- C. Nắm độc quyền về muối và sắt.
- D. Đàn áp các cuộc đấu tranh của người Việt.

Câu 14: Nhận xét nào sau đây không đúng khi đánh giá về chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc?

- A. Hà khắc, tàn bạo, thâm độc.
- B. Được tiến hành trên tất cả các lĩnh vực.
- C. Thúc đẩy sự phát triển của kinh tế Việt Nam.
- D. Nhằm thôn tính lãnh thổ và đồng hóa dân tộc Việt.

Câu 15: Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng chính sách cai trị trên lĩnh vực văn hóa – xã hội của các triều đại phong kiến phương Bắc ở Việt Nam?

- A. Đưa tất cả người Việt sang Trung Quốc sinh sống lâu dài.
- B. Tìm cách xóa bỏ những tập quán lâu đời của người Việt.
- C. Ép buộc người Việt tuân theo các lễ nghi, tập quán của Trung Quốc.
- D. Truyền bá Nho giáo, tư tưởng lễ giáo phong kiến Trung Quốc vào Việt Nam.

D. DẶN DÒ:

- Học thuộc lòng nội dung bài 16
- Làm phần luyện tập và vận dụng
- Xem trước bài 17: ĐẤU TRANH BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ DÂN TỘC THỜI KÌ BẮC THUỘC

TIẾT 68, TIẾT 69

BÀI 17: ĐẤU TRANH BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ DÂN TỘC THỜI KÌ BẮC THUỘC (2 tiết)

A. LÝ THUYẾT:

I. Đấu tranh bảo tồn văn hóa dân tộc:

- Tiếng mẹ đẻ được giữ gìn và truyền cho con cháu.
- Tín ngưỡng truyền thống: thờ cúng tổ tiên, thờ các vị thần tự nhiên... được duy trì.
- Phong tục, tập quán: nhuộm răng, ăn trầu, làm bánh chưng bánh giầy... tiếp tục được bảo tồn.

II. Phát triển văn hóa dân tộc:

- Phật giáo, Đạo giáo được du nhập vào nước ta.
- Người Việt tiếp thu chữ Hán, dùng âm Việt để đọc chữ Hán tạo cơ sở hình thành từ Hán – Việt.
- Tiếp thu một số kỹ thuật tiên bộ: làm giấy, dệt lụa...
→ Thời Bắc thuộc, người Việt vừa bảo tồn văn hóa truyền thống vừa chủ động tiếp thu có chọn lọc và sáng tạo những giá trị văn hóa bên ngoài để phát triển nền văn hóa dân tộc

B. VÍ DỤ:

C. BÀI TẬP ÁP DỤNG:

Câu 1: Các triều đại phong kiến phương Bắc bắt người Việt phải thay đổi phong tục theo người Hán nhằm mục đích gì?

- A. Bảo tồn và phát triển tinh hoa văn hóa phương Đông.
- B. Khai hóa văn minh cho nhân dân Việt Nam.
- C. Nô dịch, đồng hóa người Việt về văn hóa.
- D. Nâng cao trình độ nhận thức cho người Việt.

Câu 2: Tôn giáo nào không được các triều đại phong kiến phương Bắc truyền vào Việt Nam?

- A. Phật giáo. B. Nho giáo. C. Thiên Chúa giáo. D. Đạo giáo.

Câu 3: Dưới thời Bắc thuộc, người Việt vẫn nghe - nói và truyền cho con cháu?

- A. tiếng Hán. B. tiếng Anh. C. tiếng Việt. D. tiếng Hàn.

Câu 4: Yếu tố tích cực nào của văn hoá Trung Hoa được truyền bá vào Việt Nam trong thời Bắc thuộc?

- A. Nhuộm răng đen. B. Làm bánh chưng.
- C. Chữ viết. D. Tôn trọng phụ nữ.

Câu 5: Yếu tố kỹ thuật nào của Trung Quốc được truyền vào Việt Nam trong thời Bắc thuộc?

- A. Làm giấy. B. Đúc trống đồng. C. Làm gốm. D. Sản xuất muối.

Câu 6: Trung tâm Phật giáo lớn nhất ở Việt Nam trong thời Bắc thuộc là?

- A. Tống Bình. B. Mê Linh. C. Luy Lâu. D. Cổ Loa.

Câu 7: Từ khi nhà Hán đặt ách cai trị, bên cạnh chính sách về chính trị và kinh tế, các triều đại phong kiến phương Bắc còn thực hiện chính sách nào về văn hóa đối với người Việt?

- A. Vơ vét tài nguyên. B. Bóc lột nhân công.
- C. Mở mang dân trí. D. Đồng hóa văn hóa.

Câu 8: Dưới thời kì Bắc thuộc, người Việt vẫn gìn giữ được những phong tục tập quán và tiếng nói của tổ tiên, vì?

- A. văn hóa Hán còn lạc hậu, kém phát triển.
- B. người Việt có lòng yêu nước và tự tôn dân tộc.
- C. chính quyền đô hộ nới lỏng chính sách cai trị.
- D. văn hóa của người Việt phát triển hơn văn hóa Hán.

Câu 9: Những biểu hiện nào cho thấy chính sách đồng hoá của phong kiến phương Bắc đối với Việt Nam đã thất bại?

- A. Lễ hội diễn ra thường xuyên.
- B. Đứng đầu là xã là tù trưởng, hào trưởng người Việt.
- C. Những cuộc đấu tranh chống lại phong kiến phương Bắc.
- D. Tiếng Việt, tín ngưỡng và các phong tục tập quán vẫn được bảo tồn.

Câu 10: Nội dung nào sau đây không phải nguyên nhân giúp bản sắc văn hóa Việt vẫn được bảo tồn qua hàng nghìn năm Bắc thuộc?

- A. Người Việt có lòng yêu nước, bản lĩnh và trí tuệ.
- B. Những phong tục, tập quán đã được hình thành từ lâu đời.
- C. Ý thức bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc của người Việt.
- D. Chính quyền đô hộ vẫn cho duy trì văn hoá, phong tục Việt.

Câu 11: Văn hóa ở Việt Nam dưới thời kì Bắc thuộc có đặc điểm gì nổi bật?

- A. Không bị ảnh hưởng bởi văn hóa Trung Quốc.
- B. Bản sắc văn hóa dân tộc bị lãng quên do người Việt đã bị đồng hóa.
- C. Người Việt tiếp thu những yếu tố tích cực của văn hóa Trung Quốc.
- D. Bản sắc dân tộc được gìn giữ; tiếp thu các yếu tố tích cực từ văn hóa Trung Hoa.

Câu 12: Điều không phải nét văn hóa của người Việt được giữ gìn và phát triển trong thời kì Bắc thuộc?

- A. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên.
- B. Tục ăn trầu.
- C. Tục nhuộm răng đen.
- D. Tục xin chữ đầu năm.

Câu 13: Điều không phải phong tục cổ của người Việt được lưu giữ đến ngày nay?

- A. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên.
- B. Tục xăm mình.
- C. Tục ăn trầu.
- D. Tổ chức các lễ hội.

Câu 14: Điều là loại chữ viết được người Việt sáng tạo ra dựa trên việc học tập chữ Hán của Trung Quốc?

- A. Chữ Nôm.
- B. Chữ Nêm.
- C. Chữ Quốc ngữ.
- D. Chữ Phạn.

Câu 15: Việc giữ gìn và phát triển được những nét văn hóa truyền thống của dân tộc trong thời kì Bắc thuộc cho thấy dân Việt?

- A. không được học tiếng Hán.
- B. đã bị đồng hóa về văn hóa.
- C. có tinh thần yêu nước, bản lĩnh kiên cường.
- D. không muốn tiếp thu văn hóa Trung Quốc.

Câu 16: Theo em, tiếng nói có vai trò như thế nào trong việc giữ gìn và phát triển bản sắc văn hóa dân tộc? Em có suy nghĩ gì về hiện tượng nhiều học sinh “pha” tiếng nước ngoài vào tiếng Việt khi giao tiếp?

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....

D. DẶN DÒ:

- Học thuộc lòng nội dung bài 17

- Làm bài tập củng cố

- Đọc trước

+ Bài 14: BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU.

+ Bài 15: THỰC HÀNH VỀ NHIỆT ĐỘ VÀ LƯỢNG MƯA

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:

GVBM: LÊ THANH TUYỀN

SĐT: 0981979190